

T.g. D. 76c
5/12/97
1-12-97
1/3
81

ĐCSVN ĐƯA XỨ SỞ VÀO QUỸ ĐẠO TÀU

Tôn Thất Thiện

Trong một bài trước () tôi nói rằng việc thiết lập liên minh Việt-Mỹ là một giấc mơ của người Hoa Kỳ. Nay sự kiện này lại càng rõ hơn nữa, qua những tin tức nhận được từ phía Trung Hoa.

Theo báo *Nhân Dân* của Trung Quốc (28/10/94), ngày 27 tháng 10 vừa qua phát ngôn viên của Bộ Ngoại Giao Trung Hoa thông báo với ký giả Bắc Kinh rằng đáp ứng lời mời của các quốc trưởng Singapore, Malaysia, và Indonesia, Jiang Ze Ming sẽ chính thức viếng thăm các nước đó từ ngày 8 đến ngày 19 tháng 11 này. Phát ngôn viên ấy nhấn mạnh rằng Jiang Ze Ming viếng thăm các nước nói trên với tư cách "chủ tịch quốc gia Trung Hoa". Phần khác, ba nước nói trên được gom chung với nhau.

Trong một phần dành riêng cho Việt Nam, phát ngôn viên nói rằng, đáp ứng lời mời của Đỗ Mười, tổng thư ký của Ủy ban trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam, và Lê Đức Anh, chủ tịch nước Cộng Hoà Xã Hội Việt Nam, Jiang Ze Ming, với tư cách "tổng thư ký của Ủy ban trung ương Đảng Cộng Sản Trung Quốc và chủ tịch quốc gia Nhân dân cộng hoà Trung Hoa" sẽ chính thức viếng thăm Việt Nam, từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 11 này.

Vì nhân viên chính phủ Trung Quốc thường rất thận trọng trong sự đề cập đến chức vị của các chính khách nên những tuyên bố trên đây của phát ngôn viên Bộ ngoại giao Trung Quốc với ký giả cần được xét kỹ, và ta cần chú ý đến những điều dưới đây.

Một là Jiang Ze Ming viếng thăm các nước Đông Nam Á nói trên trước và chỉ ghé Việt Nam sau hết, trên đường từ Indonesia về. Hai là ông ta viếng thăm các nước này với tư cách nguyên thủ quốc gia Trung Hoa trong sự bang giao quốc gia với quốc gia. Ba là ông ta viếng thăm Việt Nam với tư cách thủ trưởng Đảng Cộng Sản Trung Quốc và nguyên thủ quốc gia Trung Quốc. Bốn là trong trường hợp ông ta cũng như trong trường hợp Đỗ Mười và Lê Đức Anh, chức vị thủ trưởng Đảng được đặt trên chức vị nguyên thủ quốc gia. Điều này là một điều hết sức quan trọng và cần được suy nghiệm kỹ.

Jiang Ze Ming là quốc trưởng thứ nhất của Trung Quốc và đảng trưởng thứ nhất của ĐCS Trung Quốc viếng thăm Việt Nam từ 1963 đến nay. Chức vị của ông ta trong ĐCS Trung Quốc cần được nhấn mạnh. Trong mấy năm qua, trong mấy cuộc viếng thăm Trung Quốc của lãnh đạo Việt Nam, trong khi phía Việt Nam luôn luôn đề cập đến quan hệ giữa hai quốc gia và hai đảng cộng sản, phía Trung Quốc chỉ đề cập đến hữu hảo giữa hai nước, không đề cập đến quan hệ giữa hai đảng. Lần này thì không thế. Không những ĐCS Trung Quốc nhận đối thoại với ĐCS Việt Nam, mà lại còn chấp nhận đối thoại ở cấp cao nhất và ngay trên lãnh thổ và tại thủ đô Việt Nam. Như vậy có nghĩa là thế nào?

Là trong thời gian chỉ mấy tháng qua, lãnh đạo Việt Nam đã quyết định chấp nhận đưa hãn Việt Nam vào quỹ đạo của Tàu, theo đường lối của Tàu, chịu sự hướng dẫn của Tàu, và sát cánh với ĐCS Tàu trong cuộc chống lại "diễn biến hoà bình", vì đó là giá mà lãnh đạo ĐCS Tàu buộc họ phải trả nếu họ muốn được lãnh đạo ĐCS Tàu nhận họ làm đàn em, bảo vệ và hỗ trợ.

Điều nổi bật ở đây là chức vị tổng bí thư của BTƯ Đảng của Jiang Ze Ming được đề cập đến trước chức vị chủ tịch quốc gia, cũng như Đỗ Mười, là tổng thư ký BTƯ ĐCS

Việt Nam, được đề cập đến trước Lê Đức Anh, là chủ tịch quốc gia Việt Nam. Điều này có nghĩa là từ nay ĐCS Việt Nam, cũng như ĐCS Trung Quốc, dứt khoát đặt Đảng lên trên nước. Nói một cách khác, chính quyền Việt Nam, cũng như chính quyền Trung Quốc, lấy ý thức hệ cộng sản chủ nghĩa, với mô hình Deng Xiaoping, làm cơ sở của chính sách và hành động của họ

Đường lối trong mô hình Deng Xiaoping là xiết chặt chính trị, gạt bỏ dân chủ, nhất là dân chủ đa nguyên. Nó sẽ được áp dụng triệt để ở Việt Nam, theo ý nguyện của ĐCS Trung Quốc. Khối cộng sản Á đông, mà Mao Ze Tung muốn thiết lập trong thập niên 1960 nhưng không được, nay đang mạnh nha. Phần khác, đối với lãnh đạo hiện tại của ĐCS Việt Nam, lãnh đạo Trung Quốc không còn là một tập đoàn "mang danh là "cách mạng", là "xã hội chủ nghĩa" và dùng những lời lẽ "rất cách mạng" để thực hiện một chiến lược phản cách mạng, cực kỳ phản động", đã phản bội Việt Nam trong suốt 30 năm (1949-1979), hay là "bọn bành trướng, bá quyền cấu kết với đế quốc Mỹ, kẻ thù trực tiếp và nguy hiểm của dân tộc", như Bạch Thư về bang giao Việt-Hoa (tháng 10 năm 1979), và báo cáo chính trị Đại hội V (tháng 3, 1982) đã tố cáo gắt gao. Những người như Hoàng Minh Chính, đã bị đàn áp tàn bạo và tù đầy dai dẳng vì chống đường lối Mao, nay chắc chẳng hy vọng gì được tái hồi danh dự.

Những sự kiện trên đưa đến kết luận là những người Mỹ mơ ước một liên minh Mỹ-Việt và vì lý do đó đã thúc đẩy chính phủ Clinton sớm bình thường hoá bang giao Mỹ-Việt nay sẽ chỉ trích ông Clinton đã chậm trễ trong việc này và buộc chính quyền Hà Nội phải đi vào quỹ đạo của Trung Quốc. Những người ngây thơ này quên câu châm ngôn Mỹ "Birds of the same feather flock together" (chim cùng lông thì cùng đàn). Họ không hiểu rằng một khi lãnh đạo ĐCS Việt Nam đã nhất quyết "kiên trì" theo Mác-Lê "trong sáng" và tin chắc rằng có một chiến dịch "diễn biến hoà bình" do Mỹ chủ trương nhằm lật đổ chế độ của họ thì, đối với họ, mang lòng ĐCS Trung Quốc, không phải miễn cưỡng mà tự nguyện, là một điều rất tất nhiên.

Có hai câu hỏi cần được đặt ra ở đây: 1) quyết định chấp nhận đi vào quỹ đạo của Trung Quốc của lãnh đạo ĐCS Việt Nam có cần thiết hay không? và 2) họ làm như vậy có lợi cho Việt Nam hay không?

Trả lời cho câu hỏi đầu là: không. "Diễn biến hoà bình" là một diễn biến xuất hiện từ 1989, từ lúc Nga và Mỹ quyết định chấm dứt chiến tranh lạnh. Nó là một diễn biến mà cả thế giới hoan nghênh vì nó đem lại hoà bình vững chắc cho các nước và cho họ có thể yên tâm để dồn hết tâm trí, tài nguyên và nghị lực vào công cuộc phát triển kinh tế để nâng cao đời sống của dân chúng. Mỹ là một trong những nước, mà có thể nói là Mỹ là nước dẫn đầu, trong phong trào chuyển từ đối đầu quân sự chính trị sang chỉ chú tâm vào phát triển kinh tế, không những cho mình, mà cho toàn thế giới, ngay cả cho những nước thù nghịch cũ, trong đó Nga chiếm hàng đầu, theo nguyên tắc: trong thế giới ngày nay, một nước chỉ có thể thịnh vượng được nếu có thịnh vượng chung.

Tất nhiên Mỹ, vì truyền thống, và vì họ muốn sống dễ chịu hơn trong một môi trường dân chủ, nên họ cũng nói đến nhân quyền. Nhưng họ không lấy nhân quyền làm một cơ để thôn tính, xâm lăng, lật đổ hay đe dọa chế độ nào cả. Thái độ của họ đối với Trung Quốc là bằng chứng rõ ràng nhất về điều này. Trong hai tháng qua Tổng Thống Clinton đã gửi Bộ trưởng Thương mại Ron Brown và Bộ trưởng quốc phòng William Perry sang Bắc kinh vui vẻ và thân mật bàn về hợp tác kinh tế và quốc phòng với chính quyền Trung Quốc.

Riêng về Việt Nam thì từ 1975, trong những ưu tiên hoặc lớn hoặc nhỏ của Mỹ, nó chẳng nằm vào đâu cả. Trước 1975 Mỹ đánh phá Miền Bắc vì chính quyền Hà Nội theo

Nga Sô biến Việt Nam thành "tiền đồn" chống Mỹ. Nay mới đe dọa Nga Sô không còn thì đối với Mỹ Việt Nam không còn đáng để ý nữa. Có đáng để ý chăng thì một phần, nhưng chỉ một phần rất nhỏ, vì lý do kinh tế. Về phương diện này, tuy một vài công ty Mỹ ồn ào nhưng thực ra thì, đối với toàn thể nước Mỹ, Việt Nam chẳng có ki-lô nào hết. Việt Nam chỉ là "peanut", mà lại là "peanut" khó nuốt -- vì tham nhũng, chụp dặt, vô luật pháp, bất lực v.v...-- so với các thị trường Trung Quốc, Ấn độ, Indonesia, nếu chỉ nói đến Á đông thôi, và chưa kể Đông Âu và Nam Mỹ. Tới giờ nay, chưa có đầu tư nào thực sự quan trọng của Hoa Kỳ ở Việt Nam cả. Còn về vấn đề MIA, đó chỉ là một vấn đề nội bộ. Chính phủ Clinton đòi này đòi nọ, nhưng thật ra chỉ cốt trấn an một phần dư luận Mỹ và khỏi mất phiếu vì có vẻ thờ ơ với thân nhân những người bị mất tích. Nhưng nghĩ rằng vì lý do đó mà họ đặt ra kế hoạch "diễn tiến hoà bình" nhằm lật đổ chính thể Hà Nội thì thật là ngoan cố hoặc ấu trĩ. Nhưng ta cũng nên hiểu rằng cộng sản tố cáo "diễn biến hoà bình" vì trong một thế giới hoà bình không có chiến tranh thì cộng sản hết làm ăn được! Hoà bình chỉ có lợi cho những lực lượng dân chủ.

Trả lời cho câu hỏi thư hai: đi theo Tàu lúc này chẳng lợi ích gì cho Việt Nam hết. Trái lại. Trong suốt mấy nghìn năm lịch sử, mối ưu tư lớn nhất và thường xuyên nhất của người Việt Nam là làm sao tránh sự thôn tính, đô hộ hay chi phối của Tàu. Nói rằng trong những năm chống Pháp và Mỹ, cần có sự yểm trợ của Tàu và phải đi sát với họ, thì cũng được đi. Nhưng cái giá mà Việt Nam đã phải trả rất đắt. Giá đó là Mao hoá Việt Nam, đồng thời biến Việt Nam thành chiến trường, hy sinh biết bao sinh mạng người Việt, làm tan tành xứ sở, để phục vụ quyền lợi Trung Quốc. Điều đó, đảng viên cộng sản Việt Nam nào cũng hiểu rõ từ ngày Nixon chính thức viếng thăm Trung Quốc và ký Tuyên Bố Thượng Hải hồi tháng 2 năm 1972.

Những tiết lộ của báo chí Tây phương về điều đình giữa Kissinger và viên chức Tàu làm nổi bật một sự kiện đau lòng đối với chiến sĩ trong hàng ngũ cộng sản Việt Nam: Tàu xúi dục và yểm trợ người Việt Nam đánh Mỹ gắt chỉ để buộc Mỹ phải điều đình với họ về quyền lợi của họ: vào Liên Hiệp Quốc, được bình đẳng với Mỹ, được Mỹ bảo vệ nếu bị Nga Sô tấn công...Đạt được những mục tiêu chính này rồi chính quyền Bắc Kinh bỏ rơi Việt Nam....Và nay, hết sợ Pháp chống đối và Mỹ cản trở, họ lại hung hăng lấn áp Việt Nam về vấn đề Trường Sa, Tây Sa và buộc Việt Nam phải vào quỹ đạo ý thức hệ Deng Xiaopeng.

Thay vì nhân cơ hội hết chiến tranh theo đuổi một chính sách trung lập thích hợp và rất có lợi cho xứ sở như các quốc gia Đông Nam Á đã làm, thì ban lãnh đạo hiện tại của ĐCS Việt Nam đã chấp nhận yêu sách của Tàu, đẩy xứ sở vào quỹ đạo của ĐCS Trung Quốc, đưa Việt Nam vào một thế kẹt mới, buộc Việt Nam lại phải mang cái tròng Tàu hết sức nặng và khó gỡ vào cổ, chặn đường tiến của dân Việt về dân chủ, tự do, hạnh phúc.

Hành động nói trên thật là phi lý, quái gở, và trái với quyền lợi của xứ sở. Nhưng ban lãnh đạo hiện tại của ĐCS Việt Nam phải làm vậy: họ không có con đường nào khác khi họ đặt quyền lợi riêng của đảng và nhất là của bản thân họ, lên trên quyền lợi của đất nước và dân tộc.

Trong triết lý Phật giáo có khái niệm "vô thường": trên đời này không có gì vĩnh viễn. Và chủ thuyết Deng Xiaoping thì lại còn vô thường hơn cả, vì ông ta sắp chết. Nếu ông chết, rất có thể chủ thuyết của ông sẽ được an táng với ông. Trung Quốc có thể có rối loạn, và như đã xảy ra rất nhiều lần trong lịch sử, Trung Quốc loạn thì Việt Nam có nhiều hy vọng tháo tròng của họ.

Ottawa, 7-11-1994